

BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG SƯ PHẠM CHO ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO QUÂN ĐỘI TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

PGS, TS LÊ XUÂN THỦY
ThS NGUYỄN QUANG BÌNH
Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

♦ **Tóm tắt:** Trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, nâng cao kỹ năng sư phạm của đội ngũ nhà giáo là yêu cầu cấp thiết trong đổi mới chất lượng giáo dục, đào tạo, góp phần xây dựng hệ thống nhà trường quân đội thông minh, hiện đại. Trên cơ sở phân tích tầm quan trọng và thực trạng của công tác bồi dưỡng kỹ năng sư phạm của đội ngũ nhà giáo, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm tiếp tục bồi dưỡng kỹ năng sư phạm cho đội ngũ nhà giáo quân đội đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay.

♦ **Từ khóa:** Kỹ năng sư phạm; Đội ngũ nhà giáo; Nhà trường quân đội; Chuyển đổi số.

Ngày nhận: 12-02-2025

Ngày thẩm định: 20-02-2025

Ngày duyệt đăng: 15-04-2025

1. Chuyển đổi số là xu hướng tất yếu, đang diễn ra mạnh mẽ trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tại các nhà trường quân đội, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) là yêu cầu khách quan nhằm hiện thực hóa mục tiêu “xây dựng hệ thống nhà trường quân đội thông minh, hiện đại”¹. Điều đó đòi hỏi triển khai đồng bộ, toàn diện nhiều giải pháp, trong đó, bồi dưỡng kỹ năng sư phạm cho đội ngũ nhà giáo (ĐNNG) là điều kiện nền tảng, tiên quyết để thực hiện thành công mục tiêu chuyển đổi số tại các nhà trường quân đội hiện nay.

Về bản chất, chuyển đổi số là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên công nghệ số. Đây là bước phát triển tiếp theo của tin học hóa, được thúc đẩy bởi sự tiến bộ nhanh chóng của các công nghệ mới mang tính đột phá, đặc biệt là công

nghệ số. Chuyển đổi số tác động sâu rộng, bao trùm lên mọi ngành, lĩnh vực, góp phần tăng năng suất lao động thông qua đổi mới sáng tạo. Ở Việt Nam, GD&ĐT được xác định là một trong tám lĩnh vực ưu tiên triển khai chuyển đổi số trong *Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030* (Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03-06-2020 của Thủ tướng Chính phủ). Chuyển đổi số trong GD&ĐT tập trung vào hai nội dung chính: chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá. Thực chất đây là quá trình ứng dụng thành tựu của công nghệ số nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập và quản lý, bao gồm đổi mới phương pháp, ứng dụng các thiết bị, công cụ tiên tiến, hiện đại để hỗ trợ học tập, nâng cao trải nghiệm của người dạy và người học: “Người học và nhà giáo là trung tâm của quá trình chuyển đổi số... Đổi

mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học”².

ĐNNG tại các nhà trường quân đội là lực lượng nòng cốt, trực tiếp quyết định chất lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học (NCKH) và đấu tranh tư tưởng lý luận (TTLL), góp phần xây dựng nhà trường vững mạnh toàn diện, “mẫu mực, tiêu biểu”. Trong bối cảnh chuyển đổi số, kỹ năng sư phạm của nhà giáo là “chìa khóa” để đổi mới, nâng cao chất lượng GD&ĐT. Đó là khả năng vận dụng đúng đắn, thuần thực, sáng tạo kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng sư phạm đã được trang bị, kết hợp với khả năng huy động, sử dụng các phương tiện, điều kiện sư phạm nhằm giải quyết hiệu quả các tình huống sư phạm, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo. Đây là nền tảng quan trọng góp phần thực hiện mục tiêu: “nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học tại các nhà trường. Đổi mới chương trình, nội dung đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, sát thực tế và yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình mới... Một số học viện, nhà trường theo mô hình “Nhà trường thông minh, tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”³. Kỹ năng sư phạm của ĐNNG các nhà trường quân đội trong bối cảnh chuyển đổi số bao gồm một số nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, năng lực làm chủ công nghệ dạy học và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Nội dung này yêu cầu ĐNNG cần có hiểu biết về trang thiết bị, khả năng sử dụng hiệu quả các phần mềm công nghệ trong giảng dạy, NCKH và đấu tranh TTLL; vận hành thành thạo các trang thiết bị, phần mềm phục vụ hoạt động chuyên môn. Họ cũng cần nhận thức sâu sắc tác động của số hóa đến bảo mật, an toàn thông tin cá nhân và đơn vị; có khả năng tìm kiếm, khai thác, chia sẻ, sử dụng thông tin trên môi trường số một cách an toàn, hiệu quả; tuân thủ quy chế bảo mật của Quân đội và nhà trường; và quan trọng hơn cả là, chủ động bảo

vệ thông tin, ngăn chặn việc truy cập, sử dụng, tiết lộ, làm gián đoạn, sửa đổi hoặc phá hoại trái phép nhằm đảm bảo tính nguyên vẹn, bảo mật và khả dụng của thông tin.

Thứ hai, năng lực tìm kiếm, khai thác, xử lý thông tin và dữ liệu.

ĐNNG cần nhận biết, đánh giá chính xác nhu cầu thông tin cá nhân, từ đó xác định phạm vi tìm kiếm, truy cập và khai thác phù hợp trên nền tảng số; đánh giá được tính khoa học, chính trị, độ tin cậy của thông tin, đặc biệt là tri thức khoa học chuyên ngành. Họ cũng phải nhạy bén, chủ động sàng lọc, nhận diện các nguồn thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch lợi dụng khoa học để chống phá Đảng, Nhà nước. Đồng thời, mở rộng hợp tác với đồng nghiệp, nhà khoa học trong và ngoài quân đội để chia sẻ thông tin, trao đổi tri thức, nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức liên ngành, phục vụ hiệu quả hoạt động giảng dạy, NCKH và đấu tranh TTLL.

Thứ ba, năng lực đổi mới, sáng tạo trong hoạt động sư phạm.

ĐNNG cần linh hoạt thực hiện công việc chuyên môn, số hóa tài liệu dạy học, công trình NCKH, bài giảng điện tử,... dựa trên nền tảng công nghệ số; sáng tạo trong tiếp nhận, chuyển hóa kiến thức vào thực tiễn nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu “khai thác có hiệu quả tiến bộ công nghệ số để đổi mới mạnh mẽ phương thức dạy và học, quản lý giáo dục và đào tạo trong các nhà trường quân đội tạo chuyển biến, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình mới”⁴. Từ đó, làm chủ các hình thức dạy học, kết hợp hiệu quả phương pháp thuyết trình với các phương pháp dạy học tích cực, hiện đại, giúp người học tiếp thu kiến thức hiệu quả; đồng thời, tăng cường liên kết giữa người dạy - người học và giữa các nhà giáo trong tập thể sư phạm.

Những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và cấp ủy, chỉ huy các cấp, việc đẩy mạnh chuyển đổi số tại các nhà trường quân đội đã đạt được

những kết quả bước đầu. ĐNNG đã không ngừng rèn luyện, nâng cao kỹ năng sư phạm, tạo chuyển biến trong hoạt động GD&ĐT. Phần lớn nhà giáo có hiểu biết cơ bản và sử dụng thành thạo các thiết bị, phần mềm công nghệ dạy học. Nhiều nhà giáo, đặc biệt là nhà giáo trẻ, có năng lực xử lý dữ liệu tốt, phục vụ hiệu quả cho giảng dạy, NCKH và đấu tranh TTLL. Họ đã chủ động, sáng tạo trong việc số hóa tài liệu, kết hợp linh hoạt các phương pháp dạy học hiện đại, nâng cao hiệu quả truyền thụ kiến thức. “Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thường xuyên được kiện toàn, cơ bản đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng và từng bước được chuẩn hóa. Cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo được đầu tư và ngày càng hiện đại”⁵. Đồng thời, ĐNNG đã luôn tuân thủ quy chế bảo mật, bảo đảm an toàn, hiệu quả khi chia sẻ, sử dụng thông tin trên môi trường số.

Tuy nhiên, kỹ năng sư phạm của ĐNNG quân đội trong bối cảnh chuyển đổi số vẫn còn một số hạn chế, như: kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào giảng dạy của một bộ phận nhà giáo còn yếu; trình độ CNTT không đồng đều; “Năng lực ngoại ngữ, tin học và kiến thức thực tiễn còn hạn chế... Vũ khí, trang bị kỹ thuật mới bảo đảm cho huấn luyện, đào tạo tại các nhà trường chưa tương ứng với đơn vị; thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và đào tạo còn chậm, hiệu quả chưa cao”⁶. Khả năng sử dụng công nghệ của không nhỏ nhà giáo chưa thực sự linh hoạt trong việc tiếp cận, khai thác các phần mềm thiết kế bài giảng mới. Một số nhà giáo còn gặp khó khăn khi xử lý các lỗi kỹ thuật cơ bản của thiết bị, phần mềm. Vẫn còn tình trạng lúng túng, thiếu sáng tạo trong việc xây dựng hình ảnh, video, thiết kế bài giảng điện tử. Bên cạnh đó, phương pháp tư duy và phong cách giảng dạy của một số nhà giáo chậm thay đổi để thích ứng với nền tảng số; nhiều bài giảng dù ứng dụng công nghệ nhưng chưa thực sự khác biệt so với phương pháp truyền thống.

Quá trình chuyển đổi số tại các nhà trường quân đội đang diễn ra mạnh mẽ, đòi hỏi sự thích ứng liên tục, đặc biệt trong hoạt động GD&ĐT. Mục tiêu cụ thể mà Quân ủy Trung ương đã xác định là: “Phấn đấu đến hết năm 2025 bảo đảm đủ học liệu cho các chương trình đào tạo của nhà trường, 100% trường áp dụng hệ thống quản lý và tổ chức dạy học dựa trên dữ liệu và công nghệ số. Đến hết năm 2030, hệ thống học liệu của nhà trường được chuẩn hóa, hiện đại hóa và thống nhất, 100% trường áp dụng hiệu quả dữ liệu, công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong quản lý, điều hành, tổ chức hoạt động dạy học và nghiên cứu khoa học”⁷. Mục tiêu trên đòi hỏi trong quá trình chuyển đổi số cần chủ động nâng cao kỹ năng sư phạm cho ĐNNG quân đội.

2. Để bồi dưỡng kỹ năng sư phạm cho ĐNNG quân đội đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, cần tập trung vào các giải pháp sau:

Một là, nâng cao nhận thức, thống nhất ý chí và hành động về tầm quan trọng chiến lược của việc bồi dưỡng kỹ năng sư phạm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Đây là giải pháp nền tảng, có ý nghĩa tiên quyết trong việc tạo động lực và sự đồng thuận trong quá trình triển khai. Cấp ủy, chỉ huy các cấp trong toàn quân, đặc biệt là tại các học viện, nhà trường, cơ quan quản lý giáo dục, cần nhận thức sâu sắc rằng chuyển đổi số không phải là một lựa chọn mà là một yêu cầu bắt buộc để nâng cao chất lượng GD&ĐT, góp phần hiện đại hóa quân đội.

Cần tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt một cách hệ thống các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và Quân đội về chuyển đổi số nói chung và chuyển đổi số trong GD&ĐT nói riêng, nhất là các văn bản mang tính định hướng chiến lược như Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25-01-2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án *Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030*; Kế hoạch số 4396/KH-BQP ngày 04-11-2021 của Bộ Quốc phòng về

Chuyển đổi số trong Bộ Quốc phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 588/KH-BTTM ngày 04-3-2022 của Bộ Tổng Tham mưu về Chuyển đổi số trong lĩnh vực GD&ĐT của các học viện, trường Quân đội giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Việc quán triệt cần làm rõ mục tiêu, yêu cầu, lộ trình và trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng cá nhân.

Đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, giáo dục. Không chỉ dừng lại ở các hội nghị quán triệt, cần tận dụng tối đa ưu thế của công nghệ số để tuyên truyền. Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử, mạng truyền số liệu quân sự; sản xuất các sản phẩm truyền thông đa phương tiện (infographics, video clip, phóng sự ngắn); tổ chức các buổi tọa đàm, diễn đàn trao đổi trực tuyến và trực tiếp; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ chủ trì, các tổ chức quần chúng và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

Phải làm cho mọi cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên nhận thức rõ vị trí trung tâm của nhà giáo và vai trò then chốt của kỹ năng sư phạm trong kỷ nguyên số. Nhà giáo là lực lượng nòng cốt, trực tiếp triển khai các hoạt động GD&ĐT số, do đó, bồi dưỡng kỹ năng cho họ chính là đầu tư cho tương lai của chất lượng đào tạo: “Chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo cần có sự thay đổi nhận thức mạnh mẽ, sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp quản lý, sự chủ động, tích cực của các cơ sở giáo dục và sự ủng hộ, tham gia của mỗi người học, mỗi nhà giáo và toàn xã hội”⁸.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải thực sự coi chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên nguồn lực và chỉ đạo quyết liệt. Cần quán triệt và cụ thể hóa chủ trương “đột phá mạnh mẽ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số vào hoạt động giáo dục và đào tạo”⁹ thành các kế hoạch, chương trình hành động cụ thể tại đơn vị mình. Việc dự báo chính xác các yếu tố thuận lợi, khó khăn, thách thức (về hạ tầng, kinh phí, nguồn nhân lực,

thói quen, tư duy...) là cơ sở quan trọng để đề ra các biện pháp bồi dưỡng kỹ năng sư phạm phù hợp, khả thi và hiệu quả, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và quyết tâm hành động trong toàn đơn vị.

Hai là, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng có hệ thống và chiều sâu về kỹ năng số và năng lực sư phạm số cho ĐNNG.

Đây là giải pháp trực tiếp nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho nhà giáo. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cần được thiết kế khoa học, bài bản, gắn chặt với lộ trình chuyển đổi số tổng thể của từng nhà trường và toàn quân theo hướng:

Xây dựng chương trình bồi dưỡng đa cấp độ: Chương trình cần được cấu trúc linh hoạt, từ trang bị kiến thức, kỹ năng nền tảng về CNTT, an toàn thông tin, đến các kỹ năng chuyên sâu về ứng dụng công nghệ số trong dạy học (thiết kế bài giảng điện tử tương tác, sử dụng phần mềm mô phỏng, khai thác học liệu số, tổ chức lớp học ảo, blended learning, flipped classroom...), kỹ năng khai thác dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI) để cá nhân hóa lộ trình học tập và phân tích, đánh giá kết quả học tập. Nội dung bồi dưỡng phải bám sát tinh thần “tiếp tục đổi mới đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương thức, phương pháp giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế, phát triển con người toàn diện..., thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”¹⁰.

Đa dạng hóa phương thức tổ chức: Kết hợp linh hoạt giữa các hình thức: đào tạo tập trung dài hạn (đối với các chuyên gia nòng cốt); các khóa tập huấn, bồi dưỡng ngắn hạn theo chuyên đề; hội thảo khoa học, sinh hoạt chuyên môn; học tập trực tuyến qua các nền tảng MOOCs (Massive Open Online Courses); khuyến khích và tạo điều kiện cho nhà giáo tự học, tự nghiên cứu thông qua các nguồn tài liệu uy tín. Đặc biệt, chú trọng xây dựng ĐNNG nòng cốt, có khả năng dẫn dắt, lan tỏa kiến thức và kinh nghiệm về chuyển đổi số trong đơn vị.

Gắn kết đào tạo kỹ năng với thực tiễn chuyển đổi số: Việc bồi dưỡng kỹ năng phải đi đôi với việc triển khai đồng bộ các hoạt động chuyển đổi số trong toàn bộ quy trình GD&ĐT, từ tuyển sinh, quản lý đào tạo, tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá đến quản lý học viên và NCKH. Đẩy mạnh đổi mới chương trình, nội dung đào tạo theo hướng tích hợp năng lực số. Phát triển mạnh mẽ hệ thống thi, kiểm tra trực tuyến đảm bảo khách quan, công bằng. Số hóa hồ sơ, kết quả học tập, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đào tạo tập trung, liên thông. Tăng cường kết nối giữa GD&ĐT với NCKH và ứng dụng công nghệ mới vào thực tiễn huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu.

Ba là, phát huy vai trò chủ thể, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của ĐNNG trong tự học, tự bồi dưỡng kỹ năng sư phạm số.

Chuyên đổi số là một quá trình liên tục, đòi hỏi nhà giáo phải không ngừng học hỏi, cập nhật. Do đó, việc phát huy nội lực, ý thức tự giác của mỗi nhà giáo là yếu tố then chốt đảm bảo sự thành công và bền vững.

Xây dựng môi trường học tập suốt đời: Tạo cơ chế, chính sách khuyến khích và điều kiện thuận lợi (thời gian, tài liệu, hạ tầng truy cập...) để nhà giáo chủ động tìm tòi, học hỏi, nâng cao trình độ CNTT, ngoại ngữ và kỹ năng sư phạm số thông qua các nền tảng học liệu mở, các khóa học trực tuyến trong và ngoài nước.

Động viên, khích lệ sự tham gia của các nhà giáo: Khuyến khích nhà giáo tích cực đăng ký tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn, hội thảo về chuyển đổi số; mạnh dạn thử nghiệm, áp dụng các phương pháp, công cụ mới vào giảng dạy, NCKH và công tác quản lý. Cần có cơ chế ghi nhận, tôn vinh những nhà giáo tiên phong, có nhiều đổi mới, sáng tạo và đóng góp hiệu quả cho quá trình chuyển đổi số.

Nâng cao ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp: Nhà giáo cần xác định rõ trách nhiệm của mình trong việc làm chủ tri thức, công nghệ, không ngừng rèn luyện kỹ năng sư phạm, ngoại ngữ, tin học để khai thác tối đa

tiềm năng của môi trường số. Đồng thời, phải xây dựng thái độ đúng đắn, tinh thần cầu thị đối với chuyển đổi số; đề cao tính trung thực trong học thuật và xử lý dữ liệu; tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật quân sự, bí mật nhà nước trên không gian mạng.

Rèn luyện bản lĩnh, sự tự tin và tinh thần đổi mới: Khuyến khích nhà giáo phát huy tính năng động, sáng tạo, tự tin trong việc làm chủ và ứng dụng công nghệ số. Rèn luyện tư duy phản biện, khả năng giải quyết vấn đề và tinh thần đổi mới trong việc lựa chọn, kết hợp linh hoạt giữa công nghệ và các phương pháp giảng dạy tích cực, phù hợp với đối tượng và mục tiêu đào tạo. Chủ động tiếp cận, làm chủ các phương pháp dạy học trực tuyến và kết hợp. Cần “Chú trọng bồi dưỡng năng lực về phát triển chương trình đào tạo, giảng dạy theo phương pháp hiện đại, nghiên cứu khoa học, trình độ ngoại ngữ, tin học, chuyển đổi số, kiến thức thực tiễn, tâm lý giáo dục... cho đội ngũ nhà giáo”¹¹.

Gắn lý luận với thực tiễn: Nhà giáo cần thường xuyên cập nhật kiến thức thực tiễn từ đơn vị, chiến trường, các xu hướng phát triển khoa học công nghệ quân sự mới để bài giảng luôn sinh động, sát thực tế, bảo đảm sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, giữa nhà trường và đơn vị. Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả các trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật được trang bị phục vụ giảng dạy và nghiên cứu.

Bốn là, đầu tư đồng bộ, hiện đại hóa cơ sở vật chất, hạ tầng CNTT, tạo dựng môi trường số thuận lợi và an toàn.

Hạ tầng số là điều kiện vật chất tiên quyết để triển khai hiệu quả các hoạt động GD&ĐT trong môi trường số. Việc đầu tư cần có trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ và đảm bảo an toàn, an ninh.

Trước hết, cần quan tâm phát triển hạ tầng mạng và thiết bị phục vụ công tác chuyển đổi số. Nâng cấp, mở rộng băng thông mạng Internet và mạng truyền số liệu quân sự; trang bị hệ thống máy chủ đủ mạnh, hệ thống lưu trữ dữ liệu lớn. Phát triển các phòng học thông minh (smart classroom) với đầy đủ thiết bị

tương tác (màn hình, máy chiếu, bảng tương tác, hệ thống âm thanh, camera...); xây dựng các phòng thí nghiệm ảo, phòng thực hành hiện đại ứng dụng công nghệ thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR), mô phỏng 3D... phù hợp với đặc thù đào tạo quân sự. Hướng tới xây dựng hạ tầng CNTT quân sự dùng chung đồng bộ, hiện đại, an toàn, bảo mật.

Phải coi trọng khâu số hóa tài liệu và xây dựng kho học liệu số. Đẩy mạnh công tác số hóa giáo trình, tài liệu tham khảo, bài giảng, đề thi... Xây dựng và phát triển kho học liệu số dùng chung toàn quân, gồm: bài giảng điện tử (e-learning), giáo trình điện tử, tài liệu đa phương tiện, ngân hàng câu hỏi thi, phần mềm mô phỏng, các thí nghiệm ảo, thư viện điện tử liên thông. Phát triển các nền tảng (platform) hỗ trợ dạy và học trực tuyến, học tập từ xa, quản lý học tập (LMS - Learning Management System). Cần thực hiện theo tinh thần “Tiến hành từng bước với yêu cầu cơ bản, vững chắc, tích hợp, liên thông cả hạ tầng dữ liệu và công nghệ tiên tiến”¹² và “Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến”¹³.

Cùng với đầu tư hạ tầng số và số hóa tài liệu, phải không ngừng hoàn thiện thể chế, chính sách. Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định về quản lý, khai thác, sử dụng hạ tầng CNTT, tài nguyên số; quy định về tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá trong môi trường số; chính sách về sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm số; quy trình đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, bảo mật dữ liệu. Cần có chính sách đãi ngộ, khuyến khích cụ thể đối với nhà giáo tích cực ứng dụng CNTT, phát triển học liệu số chất lượng cao.

Ngoài ra, cần xây dựng môi trường văn hóa sư phạm số trong nhà trường quân đội. Tạo dựng môi trường làm việc, học tập cởi mở, hợp tác, khuyến khích đổi mới sáng tạo. Quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần, giảm tải

các công việc hành chính không cần thiết để nhà giáo có thêm thời gian, tâm huyết đầu tư cho chuyên môn, nghiệp vụ và tự bồi dưỡng.

Tóm lại, chuyển đổi số trong GD&ĐT là một hành trình dài, đòi hỏi sự đầu tư chiến lược, quyết tâm chính trị cao và sự nỗ lực đồng bộ của toàn hệ thống. Bồi dưỡng kỹ năng sư phạm cho ĐNNG quân đội để đáp ứng yêu cầu của quá trình này là nhiệm vụ trung tâm, có ý nghĩa quyết định đến việc đổi mới căn bản, toàn diện công tác GD&ĐT, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, góp phần xây dựng Quân đội Nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Việc triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp từ nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng, phát huy tính chủ động của nhà giáo, đầu tư hạ tầng đến thiết lập cơ chế giám sát, đánh giá chặt chẽ sẽ tạo ra những chuyển biến tích cực, giúp ĐNNG quân đội tự tin làm chủ công nghệ, đổi mới sáng tạo trong giảng dạy và NCKH, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong kỷ nguyên số □

1, 5, 6, 7, 9, 11, 12 Quân ủy Trung ương: Nghị quyết số 1657-NQ/QUTW ngày 20-12-2022 về *Đổi mới công tác giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới*, H., tr.6, 1, 1-2, 5, 5, 9, 10.

^{2,8} Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25-01-2022 về *Phê duyệt “Đề án Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”*. Nguồn: chinhphu.vn

³ Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam: *Tài liệu nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025*, Nxb. Quân đội Nhân dân, H., 2020, tr.56-57.

⁴ Bộ Tổng tham mưu Quân đội Nhân dân Việt Nam: *Kế hoạch số 588/KH-BTTM ngày 04-03-2022 về Chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo ở các nhà trường quân đội giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030*.

¹⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H., 2021, tập I, tr.136.

¹³ Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03-06-2020 về *Phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”*. Nguồn: chinhphu.vn